

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

#### Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

| Stt        | Nội dung đánh giá   | Kết quả đánh giá:<br>Đạt/Không đạt |
|------------|---|------------------------------------|
| <b>1</b>   | <b>Yêu cầu về hàng hóa</b>  |                                    |
| <b>1.1</b> | <b>Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa</b>   |                                    |
|            | <p>Nhà thầu phải đính kèm E-HSDT <b>Bảng đề xuất sản phẩm</b> gồm đầy đủ các nội dung: Tên hàng hóa, model (hoặc ký, mã hiệu)(nếu có), hãng sản xuất, xuất xứ, đặc tính, thông số kỹ thuật và tính năng đáp ứng yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT.</p> <p>Nhà thầu có <b>Bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật</b> trong đó mô tả chi tiết, tiêu chuẩn về chế tạo, quy trình sản xuất để so sánh giữa đặc tính, thông số kỹ thuật, tính năng của hàng hóa do nhà thầu đề xuất cho gói thầu đáp ứng so với đặc tính thông số kỹ thuật, tính năng của hàng hóa nêu tại Chương V, E-HSMT.</p> <p>Nhà thầu phải cung cấp Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật thể hiện thông số kỹ thuật của sản phẩm đối với các sản phẩm chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ <b>Micro không dây</b></li><li>+ <b>Mixer điều khiển kỹ thuật số</b></li><li>+ <b>Hệ thống xử lý âm thanh kỹ thuật số</b></li><li>+ <b>Loa array</b></li><li>+ <b>Loa monitor</b></li><li>+ <b>Loa sub</b></li><li>+ <b>Thiết bị điều khiển trung tâm</b></li><li>+ <b>Loa Center</b></li></ul> | Đạt                                |
|            | E-HSDT không đáp ứng yêu cầu.   | Không đạt                          |
| <b>1.2</b> | <b>Cam kết về chất lượng và tính hợp lệ hàng hóa</b>  |                                    |
|            | <p>Nhà thầu có cam kết về chất lượng và tính hợp lệ hàng hóa với các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Nhà thầu cam kết cung cấp hàng mới 100%, được sản xuất năm 2024 trở về sau.</li><li>+ Nhà thầu cam kết cung cấp hàng hóa đảm bảo chất lượng, đảm bảo theo đúng mô tả kỹ thuật trong hồ sơ mời thầu, có nhãn mác và đóng gói thành phẩm theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.</li><li>+ Nhà thầu cam kết thu hồi hàng hóa không đạt yêu cầu về kỹ thuật (do lỗi của nhà thầu hoặc nhà sản xuất) khi nghiệm thu và bàn giao sản phẩm cho Chủ đầu tư và thay thế bằng sản phẩm mới theo đúng yêu cầu E-HSMT trong tối đa 02 ngày làm việc.</li></ul>  | Đạt                                |
|            | Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.   | Không đạt                          |
|            | <i>Tiêu chí (1) được đánh giá là đạt khi tiêu chí chi tiết (1.1 và 1.2) được đánh giá là đạt.</i>   |                                    |

| Stt | Nội dung đánh giá  | Kết quả đánh giá:<br>Đạt/Không đạt |
|-----|--|------------------------------------|
| 2   | <b>Giải pháp tổ chức và kế hoạch thực hiện cung cấp lắp đặt hàng hóa.</b>  |                                    |
|     | Có Giải pháp tổ chức và kế hoạch thực hiện cung cấp lắp đặt hàng hóa hợp lý phù hợp với quy mô và tiến độ giao hàng của gói thầu, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của Chương V, E-HSMT.   | Đạt                                |
|     | Không có Giải pháp tổ chức và kế hoạch thực hiện cung cấp lắp đặt hàng hóa hoặc có nhưng không phù hợp với quy mô và tiến độ giao hàng của gói thầu và yêu cầu kỹ thuật của Chương V, E-HSMT.  | Không đạt                          |
| 3   | <b>Biện pháp đảm bảo chất lượng</b>  |                                    |
|     | Có thuyết minh Biện pháp đảm bảo chất lượng trong việc cung cấp lắp đặt hàng hóa   | Đạt                                |
|     | Không thuyết minh hoặc có nhưng không đầy đủ, rõ ràng theo yêu cầu.  | Không đạt                          |
| 4   | <b>Biện pháp đảm bảo phòng chống cháy nổ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong quá trình cung cấp lắp đặt hàng hóa.</b>  |                                    |
|     | Nhà thầu có thuyết minh Biện pháp đảm bảo phòng chống cháy nổ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong quá trình cung cấp lắp đặt hàng hóa phù hợp với quy mô, tính chất gói thầu.  | Đạt                                |
|     | Nhà thầu không thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không phù hợp với quy mô, tính chất gói thầu.   | Không đạt                          |
| 5   | <b>Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>   |                                    |
|     | Nhà thầu đề xuất tiến độ cung cấp hàng hóa $\leq 90$ ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.<br>Nhà thầu phải có <b>Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa</b> chi tiết, hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và trong đó phải thể hiện rõ các mốc thời gian của từng nội dung công việc, kể từ khi ký hợp đồng bao gồm:<br>+ Ký hợp đồng<br>+ Chuẩn bị hàng hóa<br>+ Cung cấp hàng hóa<br>+ Lắp đặt hàng hóa<br>+ Hướng dẫn sử dụng<br>+ Nghiệm thu hàng hóa | Đạt                                |
|     | Nhà thầu đề xuất tiến độ cung cấp hàng hóa $> 90$ ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.<br>Nhà thầu không có Bảng tiến độ chi tiết theo yêu cầu.   | Không đạt                          |
| 5   | <b>Bảo hành</b>  |                                    |
|     | Nhà thầu đề xuất cụ thể thời gian bảo hành (tối thiểu bằng thời gian bảo hành sản phẩm theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất).  | Đạt                                |

| Stt             | Nội dung đánh giá  | Kết quả đánh giá:<br>Đạt/Không đạt |
|-----------------|--|------------------------------------|
|                 | Nhà thầu không đề xuất cụ thể thời gian bảo hành hoặc có đề xuất nhưng thời gian bảo hành nhỏ hơn thời gian bảo hành của nhà sản xuất.   | Không đạt                          |
| <b>6</b>        | <b>Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu</b> ( <i>trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận. Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng nội dung này</i> )  |                                    |
|                 | - Nhà thầu có cam kết trong thời gian từ năm 2022 đến thời điểm đóng thầu nhà thầu không vi phạm các quy định về thực hiện hợp đồng theo quy định tại <b>Điều 19 và Điều 20</b> Nghị định 214/2025/NĐ-CP và không vi phạm các quy định về đấu thầu. (Nhà thầu đính kèm Bản cam kết trong E-HSĐT) | Đạt                                |
|                 | - Nhà thầu không có cam kết hoặc có nhưng không đầy đủ các nội dung trên hoặc Chủ đầu tư, Tổ chuyên gia phát hiện nhà thầu có một trong các vi phạm nêu trên.  | Không đạt                          |
| <b>Kết luận</b> | <b>Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn nêu trên được đánh giá là đạt.</b>  | <b>ĐẠT</b>                         |
|                 | <b>Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn trên thì được đánh giá là không đạt.</b>   | <b>KHÔNG ĐẠT</b>                   |